

Số: 187/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 180/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Huỳnh Quốc H, sinh năm 1983

Thường trú: Số 73/106A Đường N, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bà Phạm Thị Diễm C, sinh năm 1976

Thường trú: Số 73/106A Đường N, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Quốc H và bà Phạm Thị Diễm C có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 95, quyển số 01 ngày 22/8/2005 tại Ủy ban nhân dân Phường M, Quận N (nay là phường C), Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Huỳnh Quốc H và bà Phạm Thị Diễm C đã thực sự tự nguyện ly hôn; Về con chung: Ông Huỳnh Quốc H và bà Phạm Thị Diễm C tự khai có 02 (hai) con chung tên: Huỳnh Phương T (nam), sinh ngày 09/10/2005 và Huỳnh Đông N (nam), sinh ngày 12/3/2016. Con chung tên Huỳnh Phương T đã thành niên (đủ 18 tuổi), ông H và bà C không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Đối với con chung tên Huỳnh Đông N, hai bên thỏa thuận giao bà C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ Huỳnh Đông N. Ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi trẻ Huỳnh Đông N số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện định kỳ vào ngày mùng 10 (mười) dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ tháng 4 năm 2026; Về tài sản chung: Ông Huỳnh Quốc H và bà Phạm Thị Diễm C tự khai đôi bên không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự

chung: Ông Huỳnh Quốc H và bà Phạm Thị Diễm C tự khai đôi bên không có nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Nhận thấy việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 10/3/2026), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Quốc H và bà Phạm Thị Diễm C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Huỳnh Quốc H và bà Phạm Thị Diễm C tự khai có 02 (hai) con chung, tên:

- + Huỳnh Phương T (nam), sinh ngày 09/10/2005: Đã thành niên (đủ 18 tuổi), không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- + Trẻ Huỳnh Đông N (nam), sinh ngày 12/3/2016. Giao bà Phạm Thị Diễm C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ Huỳnh Đông N. Ông Huỳnh Quốc H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện định kỳ vào ngày mùng 10 (mười) dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ tháng 4 năm 2026 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc thực hiện tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Phạm Thị Diễm C mà ông Huỳnh Quốc H không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì ông Huỳnh Quốc H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ Luật dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà người trực tiếp nuôi dưỡng cùng các thành viên gia đình không được cản trở. Ngược lại, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Huỳnh Quốc H và bà Phạm Thị Diễm C tự khai đôi bên không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Ông Huỳnh Quốc H và bà Phạm Thị Diễm C tự khai đôi bên không có nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông Huỳnh Quốc H và bà Phạm Thị Diễm C phải chịu mỗi người là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009617 ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Huỳnh Quốc H và bà Phạm Thị Diễm C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sù;
- VKSND khu vực B – TP.HCM;
- UBND phường C, TP.HCM (GCNKH số 95, quyền số 01 ngày 22/8/2005 của UBND Phường M, Quận N, TP.HCM cũ);
- Phòng THADS khu vực B – TP.HCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Huế

